TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung, ông Nguyễn Tiến Chỉnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký TAND Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang .

Đại diện VKSND Huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lục Nam tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/HS- ST ngày 05/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ry, xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn H con bà Trần Thị A. Bị cáo có vợ là Chu Thị Ng. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Lục Nam. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 (vắng măt).

Cùng địa chỉ: Ao Vè, xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Chị Ngô Thị Bé O, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3 phường 2, TX Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Anh Hà Văn Hào, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tân Thành 3, xã Ngọc Lập, Huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Anh Bùi Minh Tuấn, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3, xã Phượng Lâu, Việt Trì, Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2021, Nguyễn Văn N, sinh năm 1986, trú tại thôn Ry, xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam gặp Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 trú tại thôn Ao Vè, xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam (là bạn) tại quán Bi-a nhà anh trai H là Nguyễn Văn Tuân ở thôn Ao Vè, xã Vô Tranh. Tại đây H rủ N cùng đi xuống thành phố Bắc Giang chơi với bạn gái của H, N đồng ý rồi cùng H về nhà N ở thôn Ry, xã Vô Tranh, Huyện Lục Nam để N thay quần áo. Theo N khai: N mặc chiếc quần trong túi có sẵn 01 túi ma túy Ketamine do N mua từ trước, sau đó cùng H đi xe taxi đến nhà bạn gái H. Trên đường đi, do H bảo bạn gái H bận không đi chơi được nên N và H vào nhà nghỉ Thành Trung thuộc tổ dân phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để thuê phòng nghỉ. Tại đây, N hỏi thuê phòng 601 của nhà nghỉ và gọi 2 nhân viên nữ là Lê Thị Hồng L, sinh năm 2003 trú tại Ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và Trần Ngọc Trâm Anh, sinh năm 2002 trú tại Ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lên với mục đích phục vụ massage và sử dụng ma túy. Khi lên phòng 601, N thấy trong phòng có để 01 chiếc bàn gỗ, bên trên là 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng và 01 thẻ ATM, N lấy bật lửa hơ dưới đáy chiếc đĩa sứ cho nóng rồi lấy túi ma túy Ketamine trong túi quần ra đổ một ít vào đĩa và để túi ma túy còn thừa xuống nền nhà. N dùng thẻ ATM nghiền nhỏ số ma túy Ketamine trên đĩa (xào ke), chia thành nhiều đường ke rồi dùng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cuộn thành hình trụ, dạng ống hút để sử dụng ma túy. N cầm ống hút đặt vào một bên mũi, một tay bịt chặt mũi còn lại rồi hít khoảng 2- 3 đường Ketamine. Sau đó, N đưa đĩa Ketamine cho H, Trâm Anh và L lần lượt sử dụng. Cả nhóm sử dụng ma túy Ketamine được khoảng 30 phút thì N yêu cầu thay nhân viên Trâm Anh bằng nhân viên Ngô Thị Bé O, sinh năm 2002 trú tại khu 3, phường 2, TX Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Tại đây, O cũng sử dụng ma túy Ketamine cùng N, H và L. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cả nhóm nghỉ không sử dụng ma túy nữa, N đã đổ dồn số ma túy Ketamine còn thừa trên đĩa vào trong túi nilon ma túy còn thừa lúc trước, mục đích mang về để sử dụng dần.

Sau khi thanh toán tiền phòng cho quản lý nhà nghỉ xong, N cầm theo túi ma túy còn thừa ở trên đi ra phía sau nhà nghỉ Thành Trung để về thì bị tổ công tác Công Huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, N đã cầm túi nilon ma túy ném xuống nền đường và dùng chân di túi ma túy làm túi ma túy bị rách và rơi vãi xuống nền đường. Cơ quan điều tra Công an Huyện Lục Nam đã lập biên bản, mời người chứng kiến thu giữ: 01 túi nilon màu

trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng bên trong đựng chất tinh thế màu trắng đục nghi là ma túy tổng hợp (vỏ túi nilon bị rách Cơ quan điều tra đã cho túi ma túy vào 01 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và đường viền màu đỏ, được niêm phong, ký hiệu "QT") thu giữ tại nền đường bê tông dưới chân N; thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của N số tiền 2.010.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an Huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 601 nhà nghỉ Thành Trung và nơi ở của Nguyễn Văn N, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 2000/KL-KTHS ngày 14/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng và đường viền màu đỏ: Chất tinh thể màu trắng đục đựng trong 01 túi nilon màu trắng bị rách, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng là ma túy, có khối lượng 1,779 gam, loại Ketamine.

Ngày 11/12/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của L (niêm phong ký hiệu "Mẫu số 01"), Trâm Anh (niêm phong ký hiệu "Mẫu số 02"), Bé O (niêm phong ký hiệu "Mẫu số 03") và N (niêm phong ký hiệu "Mẫu số 04") để giám định. Tại bản kết luận giám định số 2055/KL-KTHS ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Tìm thấy Norketamine, Dehydronorketamine và chất ma túy MDMA trong mẫu chất lỏng màu vàng (nước tiểu) ký hiệu "Mẫu số 01", "Mẫu số 02", "Mẫu số 03". (Norketamine và Dehydronorketamine là sản phẩm cHển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể).

- Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng (nước tiểu) ký hiệu "Mẫu số 04".

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N đi chỉ, xác định vị trí N và những người liên quan sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 601 nhà nghỉ Thành Trung, kết quả phù hợp với lời khai của N, lời khai người liên quan, phù hợp hiện trường vụ án và các tài liệu khác trong hồ sơ.

Về nguồn gốc số ma túy N khai do N mua của Đồng Văn Đức, sinh năm 1995 nhà ở thôn Ao Vè, Vô Tranh, Lục Nam, Bắc Giang hiện đang trọ tại tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nếnh, Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang vào ngày 05/12/2021 với giá 3.000.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an Huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Đồng Văn Đức, kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Quá trình điều tra, Đức khai không bán ma túy cho N, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho N và Đức đối chất, kết quả các bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đức về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L và Trâm Anh (là nhân viên của nhà nghỉ Thành Trung), sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra được trả tự do chờ xử lý. Quá trình điều tra xác định hiện L và Trâm Anh đều đã nghỉ việc tại nhà nghỉ Thành Trung; Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra nhưng không xác định được người có ai có tên, tuổi, địa chỉ như L và Trâm Anh khai. Còn đối với Nguyễn Văn H và Ngô Thị Bé O có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10/12/2022, Công an Huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với chủ nhà nghỉ Thành Trung là anh Vũ Văn Hợp, sinh năm 1986 trú tại thôn Trung, thị trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Anh Hợp đã ủy quyền cho Hà Văn Hào, sinh năm 1998 trú tại thôn Tân Thành 3, xã Ngọc Lập, Huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và Bùi Minh Tuấn, sinh năm 2000 trú tại Khu 3, xã Phượng Lâu, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chịu trách nhiệm quản lý cơ sở. Quá trình điều tra xác định anh Hợp, Hào, Tuấn không biết việc các đối tượng đến thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Văn N phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND Huyện Lục Nam đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 255, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Nguyễn Văn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt cho cả 2 tội là từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2021. Phạt bổ sung đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 5 triệu đến 10 triệu đồng.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu "QT" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang chứa mẫu vật ma túy.

Trả lại bị cáo N số tiền 2.010.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi của mình, không tranh luận gì với quan điểm luận tội, buộc tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì và tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo phạm tội: Từ những phân tích đánh giá các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo thực hiện như sau: Khoảng 14 giờ ngày 10/12/2021, tại phòng 601 nhà nghỉ Thành Trung thuộc tổ dân phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn N đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ là tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng quấn thành hình trụ và cung cấp chất ma túy Ketamine để cho N cùng Nguyễn Văn H, Ngô Thị Bé O và 02 nữ nhân viên tự khai là Trần Ngọc Trâm Anh và Lê Thị Hồng L sử dụng trái phép.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại khu vực phía sau nhà nghỉ Thành Trung, khi N đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,779 gam ma túy Ketamine thì bị tổ công tác Công Huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo, cùng vật chứng thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 04/5/2022 của VKSND Huyện Lục Nam truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền quản lý của nhà nước về loại dược phẩm có tính chất gây nghiện mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp của..... làm băng hoại các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm suy

giảm sức khoẻ, giống nòi, gây nên các loại bệnh nguy hiểm như HIV, AIDS,…, ảnh hưởng đến sức khoẻ, kinh tế của bị cáo và gia đình. Do vậy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo N chưa có tiền án tiền sự bị cáo không chấp hành N pháp luật nhà nước mà ăn chơi lêu lổng đua đòi dính vào tệ nạn xã hội do vậy cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, xong cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" hình phạt bổ sung là quá cao nên HĐXX quyết định áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu "QT" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang chứa mẫu vật ma túy.

Trả lại bị cáo N số tiền 2.010.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L và Trâm Anh (là nhân viên của nhà nghỉ Thành Trung) sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra được trả tự do chờ xử lý. Quá trình điều tra xác định hiện L và Trâm Anh đều đã nghỉ việc tại nhà nghỉ Thành Trung. Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác điều tra nhưng không xác định được người có ai có tên, tuổi, địa chỉ như L và Trâm Anh khai. Còn đối với Nguyễn Văn H và Ngô Thị Bé O có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10/12/2022, Công an Huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với chủ nhà nghỉ Thành Trung là anh Vũ Văn Hợp, sinh năm 1986 trú tại thôn Trung, thị trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Anh Hợp đã ủy quyền cho Hà Văn Hào, sinh năm 1998 trú tại thôn Tân Thành 3, xã Ngọc Lập, Huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và Bùi Minh Tuấn, sinh năm 2000 trú tại

Khu 3, xã Phượng Lâu, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chịu trách nhiệm quản lý cơ sở. Quá trình điều tra xác định anh Hợp, Hào, Tuấn không biết việc các đối tượng đến thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255, khoản 1, khoản 5 Điều 249, điều 55 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 07 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt cho cả 2 tội là 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2021. Phạt bị cáo 5.000.000.đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu "QT" do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang chứa mẫu vật ma túy.

Trả lại bị cáo N số tiền 2.010.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Huyện Lục Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS Huyện Lục Nam;
- Công an Huyện Lục Nam;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Lự